

Số: 502/2021/QĐST- HNGĐ

TP Thái Nguyên, ngày 25 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 708/2021/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Tổ 5, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện B, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Văn C và chị Ngô Thị Hà.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Văn C và chị Ngô Thị H nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận, chị Ngô Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Đỗ Huy Th, sinh ngày 16/6/2018 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đỗ Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Anh Đỗ Văn C tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ nhà nước (được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000653 ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên). Anh Đỗ Văn C được hoàn trả số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- THADS TP Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND phường/xã.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét cần Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 502/2021/QĐST- HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên cần sửa chữa do có nhầm lẫn năm sinh của bị đơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 502/2021/QĐST- HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên như sau:

Tại dòng thứ 13 từ trên xuống trang 01 đã ghi:

“Bị đơn: Chị Ngô Thị Hà, sinh năm 1990”

Nay sửa chữa như sau:

“Bị đơn: Chị Ngô Thị Hà, sinh năm 1999”

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên
- VKSND TP Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ tại Tòa án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan